

Số: ~~389~~ /QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 19 tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính, thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hà Nội

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013, số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

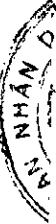
Căn cứ Quyết định số 18/2020/QĐ-UBND ngày 04/9/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội ban hành Quy định thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong thẩm quyền thủ tục hành chính trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ các Quyết định công bố thủ tục hành chính của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo: số 5756/QĐ-BGDĐT ngày 25/12/2017; số 2563/QĐ-BGDĐT ngày 10/7/2018; số 4632/QĐ-BGDĐT ngày 26/10/2018; số 4863/QĐ-BGDĐT ngày 09/11/2018; số 2855/QĐ-BGDĐT ngày 30/9/2020 và số 4008/QĐ-BGDĐT ngày 30/11/2020;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 4550/TTr-SGDĐT ngày 25/12/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 18 thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Giáo dục và Đào tạo, gồm: 15 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giáo dục và Đào tạo; 03 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện; Danh mục 02 thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực giáo dục mầm non thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện (chi tiết tại các Phụ lục kèm theo).



Điều 2. Sở Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, xây dựng quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định này trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.


Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố; Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.../

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Cục Kiểm soát TTHC - VPCP;
- Đ/c Bí thư, các đ/c Phó Bí thư Thành ủy;
- Chủ tịch, các PCT HĐND Thành phố;
- Chủ tịch, các PCT UBND Thành phố;
- VPUBTP: CVP, PVP Lê Tự Lực,
- các Phòng: TKBT, KGVX, KSTTHC, TTTH-CB;
- Cổng Giao tiếp điện tử Hà Nội;
- Lưu: VT, SGDDT, KSTTHC. ✓

465 - 12/

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH *Đu*



Lê Hồng Sơn

Phụ lục 1
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC
CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ HÀ NỘI
(Ban hành kèm theo Quyết định số 389 /QĐ-UBND ngày 19 tháng 01 năm 2024 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội)

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP THÀNH PHỐ

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
1.	Thành lập trường phổ thông dân tộc nội trú	20 ngày làm việc	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở GDĐT	Lựa chọn một trong cách thức nộp hồ sơ sau đây: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công.	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục (Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ); - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ sửa đổi một số điều của Nghị định 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục (Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ); - Quyết định số 4632/QĐ-BGDĐT ngày 26/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; thủ tục hành chính

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
					được hủy bỏ, bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo (<i>Quyết định số 4632/QĐ-BGDĐT ngày 26/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo</i>).
2.	Cho phép trường phổ thông dân tộc nội trú có cấp học cao nhất là trung học phổ thông hoạt động giáo dục	20 ngày làm việc	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở GDĐT	Lựa chọn một trong các cách thức nộp hồ sơ sau đây: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công.	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ; - Quyết định 4632/QĐ-BGDĐT ngày 26/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.
3.	Sáp nhập, chia tách trường phổ thông dân tộc nội trú	25 ngày làm việc	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở GDĐT	Lựa chọn một trong các cách thức nộp hồ sơ sau đây: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công.	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ; - Quyết định 4632/QĐ-BGDĐT ngày 26/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.
4.	Giải thể trường phổ thông dân tộc nội trú (Theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân	20 ngày làm việc	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của	Lựa chọn một trong các cách thức nộp hồ	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ;

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
	đề nghị thành lập trường)		Sở GDĐT	sơ sau đây: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công.	- Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ; - Quyết định 4632/QĐ-BGDĐT ngày 26/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.
5.	Thành lập trường trung cấp sư phạm công lập, cho phép thành lập trường trung cấp sư phạm tư thục	15 ngày làm việc	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở GDĐT.	Lựa chọn một trong các cách thức nộp hồ sơ sau đây: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công.	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ; - Quyết định 4632/QĐ-BGDĐT ngày 26/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.
6.	Sáp nhập, chia, tách trường trung cấp sư phạm	15 ngày làm việc	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở GDĐT.	Lựa chọn một trong các cách thức nộp hồ sơ sau đây: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công.	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ; - Quyết định 4632/QĐ-BGDĐT ngày 26/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.
7.	Giải thể trường trung cấp	20 ngày	- Bộ phận Tiếp nhận	Lựa chọn một trong	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
	sư phạm (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập trường trung cấp)	làm việc	và Trả kết quả của Sở GDĐT.	cách cách thức nộp hồ sơ sau đây: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công.	21/4/2017 của Chính phủ; - Quyết định số 5756/QĐ-BGDĐT ngày 25/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.
8.	Thành lập phân hiệu trường trung cấp sư phạm hoặc cho phép thành lập phân hiệu trường trung cấp sư phạm tư thục	15 ngày làm việc	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở GDĐT.	Lựa chọn một trong cách cách thức nộp hồ sơ sau đây: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công.	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ; - Quyết định 4632/QĐ-BGDĐT ngày 26/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.
9.	Giải thể phân hiệu trường trung cấp sư phạm (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập phân hiệu trường trung cấp)	20 ngày làm việc	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở GDĐT.	Lựa chọn một trong cách cách thức nộp hồ sơ sau đây: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công.	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ; - Quyết định số 5756/QĐ-BGDĐT ngày 25/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
10.	Thành lập trường năng khiếu thể dục thể thao thuộc địa phương hoặc lớp năng khiếu thể dục, thể thao thuộc trường trung học phổ thông	Không quy định	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở GDĐT.	Lựa chọn một trong các cách thức nộp hồ sơ sau đây: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công.	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ; - Quyết định số 5756/QĐ-BGDĐT ngày 25/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.
11.	Chấm dứt hoạt động cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam	30 ngày làm việc	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở GDĐT.	Lựa chọn một trong các cách thức nộp hồ sơ sau đây: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công.	- Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 6/6/2018 của Chính phủ; - Quyết định số 2563/QĐ-BGDĐT ngày 10/7/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.
12.	Đề nghị miễn giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh, sinh viên		- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở GDĐT. - Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện. - Cơ sở giáo dục.	Lựa chọn một trong các cách thức nộp hồ sơ sau đây: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Trực tuyến trên Cổng	- Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06/6/2018 của Chính phủ; - Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH ngày 30/3/2016 của liên Bộ: Giáo dục và Đào tạo - Tài chính - Lao động, Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số Điều của Nghị định số 86/2015/NĐ-CP

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
				Dịch vụ công.	<p>ngày 02/10/2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015-2016 đến năm học 2020-2021;</p> <p>- Nghị định số 145/2018/NĐ-CP ngày 16/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015-2016 đến năm học 2020-2021;</p> <p>- Quyết định số 4863/QĐ-BGDĐT ngày 09/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</p>
13.	Đăng ký dự thi cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin (TTHC dùng	Không quy định	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở GDĐT	Lựa chọn một trong các cách thức nộp hồ sơ sau đây:	- Thông tư liên tịch số 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT ngày 21/6/2016 của liên Bộ: Giáo dục và Đào tạo - Thông

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
	<i>chung cấp Bộ, Tỉnh, Huyện)</i>		- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công.	tin và Truyền thông quy định hoạt động tổ chức thi và cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin; - Quyết định số 5756/QĐ-BGDĐT ngày 25/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.
14.	Xét tuyển sinh vào trường PTDTNT (TTHC dùng chung cấp Bộ, Tỉnh, Huyện)	Không quy định	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở GDĐT - Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện	Lựa chọn một trong các cách thức nộp hồ sơ sau đây: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công.	- Thông tư số 01/2016/TT-BGDĐT ngày 15/01/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú; - Quyết định số 5756/QĐ-BGDĐT ngày 25/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.
15.	Xét tuyển học sinh vào các trường dự bị đại học	Theo đợt tuyển sinh	Trường dự bị đại học	Lựa chọn một trong các cách thức nộp hồ sơ sau đây: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công.	- Thông tư số 26/2016/TT-BGDĐT ngày 30/12/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh, tổ chức bồi dưỡng, xét chọn và phân bổ vào học trình độ đại học; cao đẳng sư phạm, trung cấp sư phạm đối với học sinh hệ dự bị đại học; - Quyết định số 5756/QĐ-BGDĐT ngày 25/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
1.	Xét, duyệt chính sách hỗ trợ đối với học sinh bán trú đang học tại các trường tiểu học, trung học cơ sở ở xã, thôn đặc biệt khó khăn	Cấp phát hàng tháng	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả - UBND cấp huyện; - Cơ sở giáo dục.	Lựa chọn một trong các cách thức nộp hồ sơ sau đây: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công.	- Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn; - Quyết định số 5756/QĐ-BGDĐT ngày 25/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.
2.	Hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh tiểu học, học sinh trung học cơ sở, sinh viên các dân tộc thiểu số rất ít người - Cơ sở giáo dục công lập: - Cơ sở giáo dục ngoài công lập:	- 14 ngày kể từ ngày nộp đơn - 40 ngày kể từ ngày khai giảng năm học.	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả - UBND cấp huyện; - Cơ sở giáo dục.	Lựa chọn một trong các cách thức nộp hồ sơ sau đây: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công.	- Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người; - Quyết định số 5756/QĐ-BGDĐT ngày 25/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.
3.	Chuyển trường đối với học sinh tiểu học		- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Lựa chọn một trong các cách thức nộp hồ	- Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyển trường trong nước - Chuyển trường từ nước ngoài về 	<ul style="list-style-type: none"> - 09 ngày làm việc - 10 ngày làm việc 	<ul style="list-style-type: none"> - UBND cấp huyện; - Phòng Giáo dục và Đào tạo; - Cơ sở giáo dục mầm non. 	sơ sau đây: <ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công. 	ban hành Điều lệ Trường tiểu học; <ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 2855/QĐ-BGDĐT ngày 30/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công bố thủ tục hành chính được thay thế, lĩnh vực giáo dục tiểu học thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Phụ lục 2

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ

(Ban hành kèm theo Quyết định số **389** /QĐ-UBND ngày **19** tháng **01** năm **2021** của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội)

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN

STT	Tên thủ tục hành chính	Cơ sở pháp lý bãi bỏ
1.	Chuyển đổi cơ sở giáo dục mầm non bán công sang cơ sở giáo dục mầm non công lập	<p>- Thông tư số 41/2020/TT-BGDĐT ngày 03/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành trong lĩnh vực giáo dục;</p> <p>- Quyết định số 4008/QĐ-BGDĐT ngày 30/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực cơ sở vật chất và thiết bị trường học; lĩnh vực giáo dục mầm non thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</p>
2.	Chuyển đổi cơ sở giáo dục mầm non bán công sang cơ sở giáo dục mầm non dân lập	<p>- Thông tư số 41/2020/TT-BGDĐT ngày 03/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành trong lĩnh vực giáo dục;</p> <p>- Quyết định số 4008/QĐ-BGDĐT ngày 30/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực cơ sở vật chất và thiết bị trường học; lĩnh vực giáo dục mầm non thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</p>